

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 11-7-2024

V/v: “Tranh chấp xác định cha
cho con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hùng;

Ông Phạm Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Trục, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trục tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trục xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 04 năm 2024 về việc “Tranh chấp về việc xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tạ Văn L, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Linh C, sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Triệu Quốc T, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. (vắng mặt).

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1961; địa chỉ: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. (mẹ đẻ anh T -vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07-03-2024 và bản tự khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Tạ Văn L trình bày:

Vào cuối năm 2021 và năm 2022, anh L và chị Nguyễn Thị Linh C phát sinh quan hệ tình cảm và chị C đã mang thai, đến ngày 03/9/2022 chị C sinh 01 bé gái tại Bệnh viện Đ - Thái Bình, lấy tên trên giấy chứng sinh là Tạ Ngọc Minh A. Tại thời điểm này, chị C còn tồn tại mối quan hệ hôn nhân với anh Triệu Quốc T. Tháng 03/2023 anh T làm đơn xin ly hôn với chị C. Quá trình giải quyết vụ án ly hôn, anh T xác định anh T và chị C chỉ có một con chung là cháu Triệu Minh T2, sinh ngày 16/10/2018. Theo Bản án số 56/2023/HNGĐ-ST ngày 16/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định không xác định cháu Tạ Ngọc Minh A là con chung của chị C và anh T; Tòa án xét xử vắng mặt chị C. Sau khi chị C ly hôn với anh T, anh L1 và chị C đã đăng ký kết hôn với nhau ngày 12/01/2024 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Do khi sinh cháu Tạ Ngọc Minh A trong thời gian chị C chưa ly hôn với anh T nên chưa thực hiện được việc đăng ký khai sinh cho cháu Minh A. Anh L2 đã cung cấp Kết quả xét nghiệm ADN số 240216.31 ngày 16/02/2024 của Công ty Cổ phần C1 GENTECH, địa chỉ: số H đường G, phường G, quận H, thành phố Hà Nội; Nội dung kết luận như sau: “Tạ Văn Linh CÓ quan hệ huyết thống Cha - con với Tạ Ngọc Minh A với xác suất 99,9999%.”. Do đó, anh L2 làm đơn đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Tạ Ngọc Minh A, sinh ngày 03/9/2022 theo Giấy chứng sinh số 59, quyển số 5 ngày 03/9/2022 của Bệnh viện Đ - Thái Bình với chị Nguyễn Thị Linh C.

Tại bản tự khai ngày 17/5/2024 và trong quá trình tố tụng, bị đơn chị Nguyễn Thị Linh C trình bày:

Chị C thống nhất với lời khai của anh L2 về mối quan hệ với anh Tạ Văn L và anh Triệu Quốc T, về việc chị C có quan hệ tình cảm dẫn đến mang thai với anh L và sinh ra một bé gái có tên dự kiến là Tạ Ngọc Minh A, sinh ngày 03/9/2022 trong thời gian còn tồn tại quan hệ vợ chồng với anh T. Nay anh Tạ Văn L đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xác định anh L là cha đẻ của cháu Tạ Ngọc Minh A do chị sinh ra, chị C hoàn toàn đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu của anh L theo quy định pháp luật.

Tại Công văn số 31 ngày 25/4/2024 Công ty Cổ phần C1 GENTECH, địa chỉ: số H đường G, phường G, quận H, thành phố Hà Nội, ý kiến: Theo yêu cầu xét nghiệm AND cha – con của anh Tạ Văn L, sinh năm 1987, số CCCD 034087010748, ngày cấp 12/11/2022 với con là Tạ Ngọc Minh A, sinh ngày 03/9/2022 (theo Giấy chứng sinh số 59, quyển số 05 ngày 03/9/2022 của Bệnh viện Đ, tỉnh Thái Bình). Xét nghiệm phân tích AND, kết quả xét nghiệm ADN số 240216.31 ngày 16/02/2024 cho thấy: “Tạ Văn Linh CÓ quan hệ huyết thống Cha -

con với Tạ Ngọc Minh A với xác suất 99,9999%.”. Công ty xác nhận kết quả trên là đúng, quy trình thu mẫu làm xét nghiệm hoàn toàn chính xác và khách quan.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Triệu Quốc T. Anh T đã biết được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng quá trình giải quyết vụ án, anh T không đến Tòa án làm việc và cũng không gửi văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh L.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị T1 trình bày:

Bà là mẹ đẻ của anh Triệu Quốc T, sinh năm 1988; có cùng hộ khẩu thường trú tại: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Hiện nay anh T đi làm ăn xa, bà nhận thay anh T các văn bản Tòa án giao cho anh T. Bà T1 cam đoan sẽ thông báo nội dung và giao tận tay cho anh T các văn bản của Tòa án. Bà không biết gì về việc chị C và anh L có yêu cầu xác định cha cho con do chị C sinh ra sau khi chị C và anh T đã ly hôn. Bà cũng không biết con do chị C sinh sau khi ly hôn với anh T có phải là con anh T hay không nên bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tại phiên tòa phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các đương sự và Kết quả xét nghiệm ADN số 240216.31 ngày 16/02/2024 của Công ty Cổ phần C1 GENTECH có nội dung kết luận: “Tạ Văn Linh CÓ quan hệ huyết thống Cha - con với Tạ Ngọc Minh A với xác suất 99,9999%.” nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh Tạ Văn L. Căn cứ Điều 88, 89, 102 Luật hôn nhân và gia đình; Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Tạ Văn L; Xác định anh Tạ Văn L là cha đẻ của cháu bé có tên dự kiến là Tạ Ngọc Minh A, sinh ngày 03/9/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Tạ Văn L và chị Nguyễn Thị Linh C đều có ý kiến xin xét xử vắng mặt. Anh Triệu Quốc T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt anh L, chị C và anh T theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy: Trong thời gian chị Nguyễn Thị Linh C và anh Triệu Quốc T đang tồn tại quan hệ hôn nhân thì anh Tạ Văn L và chị Nguyễn Thị Linh C có quan hệ tình cảm với nhau và có quan hệ tình dục dẫn đến có thai và ngày 03/9/2022 chị C sinh cháu bé có tên dự kiến là Tạ Ngọc Minh A. Theo Bản án số 56/2023/HNGĐ-ST ngày 16/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xác định anh Triệu Quốc T và chị Nguyễn Thị Linh C chỉ có một con chung là cháu Triệu Minh T2, sinh ngày 16/10/2018, không ghi nhận cháu Tạ Ngọc Minh A là con chung của chị C và anh T, tại phiên tòa vắng mặt chị C. Tại Kết quả xét nghiệm ADN số 240216.31 ngày 16/02/2024 của Công ty Cổ phần C1 GENTECH, địa chỉ: số H đường G, phường G, quận H, thành phố Hà Nội có nội dung kết luận: “Tạ Văn Linh CÓ quan hệ huyết thống Cha - con với Tạ Ngọc Minh A với xác suất 99,9999%.”. Chị Nguyễn Thị Linh C cũng nhất trí với kết luận giám định ADN này, không có yêu cầu gì khác. Anh T đã biết việc anh L đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Tạ Ngọc Minh A1 với chị Nguyễn Thị Linh C nhưng anh không có ý kiến gì.

[2.2] Từ những phân tích trên và căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN số 240216.31 ngày 16/02/2024 của Công ty Cổ phần C1 GENTECH và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở khẳng định anh Tạ Văn L là cha đẻ của cháu Tạ Ngọc Minh A như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tại phiên tòa phù hợp. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Tạ Văn L là phù hợp với quy định tại Điều 89, 91, 101 và 102 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các đương sự không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 88, 89, Điều 91, Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Tạ Văn L về việc xác định cha cho con đối với chị Nguyễn Thị Linh C.

1.1. Xác định anh Tạ Văn L là cha đẻ của cháu bé có tên dự kiến là Tạ Ngọc Minh A, sinh ngày 03/9/2022 (theo Giấy chứng sinh số 59, quyển số 5 ngày 03/9/2022 của Bệnh viện Đ, tỉnh Thái Bình).

1.2. Anh Tạ Văn L và chị Nguyễn Thị Linh C có quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để ghi chú theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Về án phí: Các đương sự không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Thụy Trình;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thúy Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hùng Phạm Văn Quang